

Nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn và sự vận dụng nó trong hoạt động lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay : Luận văn ThS / Nguyễn Hoàng Việt ; Nghd. : TS. Phạm Văn Chung . - H. : ĐHKHXH & NV, 2004 . - 76 tr. + Đĩa mềm

1. Tính cấp thiết của đề tài

Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài được đặt ra xét trên ba nguyên nhân sau:

Thứ nhất, thế giới hiện nay đang có những thay đổi mạnh mẽ, trên tất cả các lĩnh vực như kinh tế, chính trị, văn hoá, khoa học-kỹ thuật. Đặc điểm chung là các quá trình diễn ra trên thế giới có sự liên kết chặt chẽ, vận động với sự tham dự của nhiều chủ thể, với sự tác động của nhiều yếu tố. những sự thay đổi đó đã chứng thực nhiều luận điểm quan trọng của chủ nghĩa Mác-Lênin, như luận điểm cho rằng: Khoa học kỹ thuật ngày càng trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp. Từ đó việc nhận thức về mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn theo quan điểm của chủ nghĩa Mác, mà ở đây là nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn có vai trò vô cùng quan trọng trong hoạt động nhận thức của giai cấp công nhân trên toàn thế giới.

Thứ hai, những năm cuối của thế kỷ XX chứng kiến sự sụp đổ của chủ nghĩa xã hội hiện thực ở Liên xô và các nước Đông Âu, cũng như quá trình tìm tòi con đường đi phù hợp với điều kiện của đất nước mình và sự thay đổi của điều kiện thế giới tại các nước lựa chọn con đường đi lên chủ nghĩa xã hội như Việt nam và Trung Quốc. Những động thái trên chính là những kinh nghiệm quý báu cho kho tàng lý luận của chủ nghĩa Mác-Lênin. Quá trình rút ra những kết luận có ý nghĩa quan trọng cho tiền đề của giai cấp công nhân cũng như tương lai của chủ nghĩa cộng sản không thể thiếu sự tham dự của nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

Thứ ba, trong khi lãnh đạo sự nghiệp cách mạng của dân tộc, Đảng Cộng sản Việt Nam luôn vận dụng trung thành nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Điều đó đã mang lại những thành công vang dội, đưa đến thắng lợi hoàn toàn của cuộc đấu tranh giành độc lập cho đất nước. Bước vào sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước, tính từ năm 1986, Đảng ta đã có những tìm tòi, đổi mới trên mọi mặt của sự nghiệp cách mạng của đất nước, thể hiện sự nắm bắt bản chất nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Sự nghiệp cách mạng của chúng ta đã thu được những kết quả bước đầu đáng khích lệ.

Vì những lý do trên mà việc nghiên cứu nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn vẫn có ý nghĩa thời sự, do đó tác giả chọn đề tài "nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn và sự vận dụng nó trong hoạt động lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam hiện nay".

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Luận văn tập trung khảo sát một số tác phẩm tiêu biểu có liên quan trực tiếp đến đề tài. Đó là tác phẩm "Lênin và vai trò của thực tiễn trong hoạt động nhận thức" của tác giả M.A. Táckhốpva, xuất bản tiếng Nga năm 1959,

được dịch ra tiếng Việt vào năm 1962. Tác phẩm đã trình bày những luận điểm của Lênin về vai trò của thực tiễn trong hoạt động nhận thức, cũng như việc tuân thủ tính thống nhất giữa lý luận và thực tiễn sẽ khắc phục những sai lầm trong hoạt động của con người.

Tiếp đó là tác phẩm với tiêu đề " 25 vấn đề lý luận trong công cuộc cải cách, mở cửa ở Trung Quốc" do Cục Lý luận Ban Tuyên truyền Đảng cộng sản Trung Quốc tổ chức, được dịch và xuất bản ở Việt Nam vào năm 2003. Tác phẩm đã đề cập đến vấn đề lý luận và thực tiễn theo quan điểm mácxít trên cơ sở những thay đổi của thế giới đương đại. Những vấn đề được trình bày trong tác phẩm có ý nghĩa quan trọng với việc nghiên cứu nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn.

Các giáo trình triết học của chúng ta đều giành số lượng trang viết đáng kể về vấn đề thống nhất giữa lý luận và thực tiễn. Đó là giáo trình ***Triết học*** tập 3 dành cho học viên cao học và nghiên cứu sinh không thuộc chuyên ngành triết học, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, đã trình bày nguyên tắc thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của chủ nghĩa Mác-Lênin. Giáo trình ***Triết học Mác-Lênin***, chương trình Cao cấp có phần bàn về "Sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn", thuộc chương "Lý luận nhận thức Mác-Lênin". Giáo trình ***Chủ nghĩa Duy vật biện chứng*** dành cho hệ cao cấp Lý luận chính trị có chương bàn về "Mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn trong quá trình phát triển đất nước theo định hướng xã hội chủ nghĩa". Cả hai giáo trình trên đều của Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh.

Các luận văn về vấn đề này gồm có: "Nguyên tắc thống nhất biện chứng giữa lý luận và thực tiễn" của tác giả Đỗ Trọng Hưng, và "Tìm hiểu tư tưởng Hồ Chí Minh về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, chống chủ nghĩa giáo điều trong quá trình cách mạng Việt Nam" của tác giả Đào Hữu Hải.

Riêng vấn đề tìm hiểu sự vận dụng nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong hoạt động lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam, cho đến nay chưa có công trình nào bàn một cách tập trung, chính diện.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

Đối tượng: nội dung và bản chất nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn và sự vận dụng nguyên tắc này trong hoạt động lý luận để xây dựng con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay.

Phạm vi nghiên cứu: Trong hoạt động lý luận của Đảng Cộng sản Việt Nam, thể hiện qua các văn kiện Đại hội, các Hội nghị Trung ương, từ năm 1986 trở lại đây.

4. Mục đích của đề tài

Xác định rõ hơn nội dung và bản chất nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn, làm rõ khái niệm lý luận và thực tiễn cách mạng của giai cấp công nhân, từ đó chỉ ra vai trò của nguyên tắc này trong hoạt động lý luận của Đảng cộng sản Việt Nam.

5. Cơ sở lý luận và phương pháp nghiên cứu

Cơ sở lý luận: các quan điểm, nguyên tắc của chủ nghĩa Mác-Lênin

Phương pháp nghiên cứu: lôgíc và lịch sử

6. Đóng góp của luận văn

Góp phần hiểu rõ hơn về nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn

7. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

Có vai trò quan trọng trong hoạt động nhận thức của giai cấp công nhân

8. Kết cấu của luận văn

Gồm hai chương với năm tiết

Chương 1- Nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn

1.1 Nhận thức khái quát về lý luận cách mạng và thực tiễn cách mạng của giai cấp công nhân

1.1.1 Nhận thức chung về lý luận và thực tiễn

1- Khái niệm lý luận

- Những quan niệm của Mác-Ăngghen về lý luận, trong đó nêu bật các đặc điểm như: là biểu hiện khái quát về sự vật, hiện tượng; tư duy lý luận chỉ là năng lực tiềm tàng, cần được rèn luyện và phát triển.

- Quan niệm của Lênin về lý luận chỉ rõ lý luận xem xét sự vật, hiện tượng trong tính tất yếu, trong sự vận động, mâu thuẫn của nó.

- Quan niệm của Hồ Chí Minh về lý luận: là sự tổng kết kinh nghiệm của loài người, những tri thức về tự nhiên và xã hội.

- Quan niệm của các nhà khoa học Liên Xô (cũ): Lý luận là kinh nghiệm được khái quát về thế giới khách quan, có tính độc lập tương đối, phản ánh được lôgic của sự vật, hiện tượng trong lôgic của khái niệm.

*** Như vậy, lý luận là tri thức về tự nhiên, xã hội loài người.. Nó ở trình độ khái quát, dưới hình thức hệ thống các khái niệm, phạm trù.

2- Khái niệm thực tiễn

- Quan niệm của Mác-Ăngghen về thực tiễn, trong đó nêu bật đặc điểm gắn với hoạt động sống của con người, trong sự vận động của xã hội loài người.

- Quan niệm của Lênin về thực tiễn chỉ ra tính mục đích trong hoạt động thực tiễn.

- Khái niệm thực tiễn được các nhà triết học Liên Xô (cũ) đưa ra: là hoạt động của con người nhằm bảo đảm cho xã hội tồn tại và phát triển.

*** Như vậy, thực tiễn là hoạt động vật chất có tính mục đích của con người nhằm bảo đảm sự tồn tại, phát triển của xã hội loài người.

3- Mối quan hệ giữa lý luận và thực tiễn

a) Vai trò quan trọng của thực tiễn đối với lý luận

Thực tiễn là cơ sở, nguồn gốc của lý luận. Thực tiễn là động lực và mục đích của lý luận. Thực tiễn là tiêu chuẩn kiểm tra tính đúng đắn của lý luận.

b) Vai trò của lý luận với thực tiễn

Lý luận định hướng và tổ chức thực tiễn. Lý luận giúp khắc phục bệnh kinh nghiệm trong hoạt động thực tiễn.

1.1.2 Nhận thức khái quát về lý luận cách mạng và thực tiễn cách mạng

1- Nội dung cơ bản của lý luận cách mạng của giai cấp công nhân

Chủ nghĩa Mác-Lênin và toàn bộ đường lối, quan điểm của các đảng cộng sản được xây dựng trên cơ sở chủ nghĩa Mác-Lênin. Lý luận cách mạng phản ánh bản chất sự vận động và phát triển của thế giới, vạch ra xu hướng vận động đi tới chủ nghĩa cộng sản, nơi con người được giải phóng khỏi áp bức, bóc lột.

2- Bản chất lý luận cách mạng của giai cấp công nhân

a) Lý luận của giai cấp công nhân có tính khoa học

Do dựa trên chủ nghĩa Mác-Lênin, thế giới quan và phương pháp luận khoa học, với các phạm trù, quy luật về các lĩnh vực tự nhiên, xã hội và tư duy, nên lý luận cách mạng của giai cấp công nhân có tính khoa học.

b) Lý luận của giai cấp công nhân có tính cách mạng

Có nhiệm vụ đi tới xoá bỏ chế độ người bóc lột người, xây dựng chế độ cộng sản chủ nghĩa với chủ nhân là những con người được giải phóng và phát triển toàn diện nên lý luận của giai cấp công nhân có tính cách mạng triệt để.

3- Nội dung của thực tiễn cách mạng của giai cấp công nhân

Thực tiễn cách mạng có sự kế thừa trình độ phát triển trước đó của thực tiễn loài người. Sản xuất vật chất tiến hành trên cơ sở tôn trọng người lao động. làm ra ngày càng nhiều của cải vật chất và các giá trị tinh thần để thúc đẩy xã hội loài người phát triển. Cách mạng xã hội nhằm xác lập quyền thống trị hợp pháp của giai cấp công nhân và những người lao động. Thực nghiệm khoa học làm cho khoa học trở thành lực lượng sản xuất trực tiếp.

4- Bản chất của thực tiễn cách mạng

Vai trò chủ động, tích cực của quần chúng nhân dân trong việc sáng tạo ra các giá trị mới.

1.1.3 Mối liên hệ giữa lý luận cách mạng và thực tiễn cách mạng

1- Thực tiễn cách mạng là cơ sở, động lực của lý luận cách mạng

Thực tiễn của giai cấp công nhân và quần chúng lao động là cơ sở, động lực của lý luận cách mạng. Những điều kiện của thực tiễn là cơ sở xây dựng các quy luật, nguyên tắc chỉ đạo thực tiễn cách mạng.

2- Quần chúng cách mạng là lực lượng chính xoá bỏ tình trạng người bóc lột người.

Lý luận cách mạng phát huy tốt vai trò trong sự tham dự tích cực vào sự nghiệp cách mạng của đông đảo quần chúng lao động. Quần chúng cách mạng biến lý luận cách mạng thành vũ khí có sức mạnh cải biến xã hội lớn lao.

1.2 Nội dung và bản chất của nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn

1.2.1 Lý luận cách mạng xuất phát từ thực tiễn của giai cấp công nhân và loài người tiến bộ

Có mục tiêu là tổ chức thực tiễn của giai cấp công nhân hướng tới xã hội không còn bóc lột, người lao động được giải phóng nên lý luận cách mạng tất yếu phải xuất phát từ thực tiễn cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động tiến bộ.

Thực tiễn cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động bao hàm những yếu tố chung mang tính thời đại của xã hội loài người, vừa thể hiện những nét đặc thù của mỗi quốc gia, dân tộc. Những vấn đề đó được chuyển tải vào nội dung của lý luận cách mạng, sao cho đảm bảo tính khách quan, khoa học và toàn diện.

1.2.2 Lý luận cách mạng phản ánh trung thành hiện thực khách quan

Điều này thể hiện bản chất khoa học, cách mạng của lý luận của giai cấp công nhân và quần chúng lao động. Lý luận này hình thành dựa trên sự khái quát các tài liệu thực tế. Phản ánh trung thành hiện thực khách quan đảm bảo nội dung của lý luận có tính khoa học, những quan điểm định hướng của lý luận cách mạng vì thế thể hiện tính đúng đắn và khả thi trong tổ chức thực tiễn. Lý luận cách mạng được xây dựng với các khái niệm, phạm trù được rút ra từ thực tế cách mạng của giai cấp công nhân, dựa trên những nguyên lý, quy luật của chủ nghĩa Mác-Lênin nên bảo đảm tính khách quan, khoa học.

1.2.3 Coi trọng tổng kết thực tiễn, bám sát thực tiễn để không ngừng đổi mới và phát triển lý luận

Yêu cầu này góp phần giữ vững tính khách quan, khoa học của lý luận cách mạng. Tiến hành tổng kết thường xuyên hoạt động thực tiễn cách mạng sẽ là cơ sở quan trọng đưa lý luận tiến kịp sự phát triển của thời đại.

Tổng kết thực tiễn dựa trên nguyên tắc chỉ đạo quá trình nhận thức của chủ nghĩa Mác-Lênin. Việc tổng kết bắt đầu từ việc xem xét những kinh nghiệm của phong trào cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động, nhằm tìm ra những bước đi thích hợp tiến tới mục tiêu giải phóng con người.

1.2.4 Kiểm nghiệm tính đúng đắn của lý luận trong thực tiễn cách mạng

Thực tiễn cách mạng là cơ sở, động lực của lý luận cách mạng, do đó nó là tiêu chuẩn quyết định kiểm tra tính đúng đắn của lý luận cách mạng. Việc kiểm tra dựa trên sự phân tích về các nhiệm vụ, mục tiêu của thực tiễn cách mạng được xác định cho từng giai đoạn. Lý luận cách mạng có thể hiện tính đúng đắn hay không chính là việc có dẫn dắt thực tiễn cách mạng đạt được những mục tiêu hay không, và điều đó dựa trên tính khả thi của những mục tiêu, được xây dựng bởi lý luận cách mạng.

1.2.5 Lý luận cách mạng thể hiện lợi ích của giai cấp, của dân tộc

Lý luận cách mạng là những luận chứng về điều kiện và con đường đi tới thắng lợi cuối cùng của cuộc cách mạng của giai cấp công nhân và quần chúng lao động, do đó đương nhiên thể hiện và bênh vực quyền lợi của giai cấp công nhân và đồng minh của họ trong cuộc đấu tranh đi tới giải phóng con người. Yêu cầu này phân biệt rõ nguyên tắc chỉ đạo hoạt động của những người mácxít với các tầng lớp, giai cấp khác.

Chương 2- Đảng Cộng sản Việt Nam vận dụng nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong xây dựng lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta hiện nay

2.1 Thực tiễn Việt Nam là cơ sở để xây dựng lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội

2.1.1 Thực tiễn và lý luận trong nước trước năm 1986

Trước năm 1986, thực tiễn cách mạng của chúng ta tập trung vào nhiệm vụ ổn định kinh tế xã hội, bước đầu xây dựng cơ sở vật chất của chủ nghĩa xã hội, đồng thời lo bảo vệ biên giới của Tổ quốc.

Lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của chúng ta xác định đi thẳng lên chủ nghĩa xã hội, với những bước quá độ. Tuy nhiên đó chỉ là định hướng chung, chúng ta chưa hình dung được sự phức tạp của việc đi lên chủ nghĩa xã hội từ một nước có nền kinh tế thấp kém như Việt Nam, lại chịu ảnh hưởng to lớn của cuộc kháng chiến giải phóng dân tộc.

Trong thực tiễn cách mạng, cũng đã xuất hiện những cách đánh giá, tư tưởng xuất phát từ thực tiễn Việt nam để hoạch định lý luận và con đường của chúng ta. Đó chính là những cơ sở quan trọng để đưa đến những thay đổi của cách mạng nước ta.

2.1.2 Sự vận động trong nhận thức về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở nước ta, từ Đại hội VI của Đảng

Điểm mấu chốt là Đại hội VI đã xác định Đảng ta tôn trọng và hành động theo các quy luật khách quan. Đó chính là cơ sở đưa đến thay đổi trong nhận thức và hành động của Đảng ta, cũng là sự thể hiện việc vận dụng trung thành nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn trong hoạt động lý luận, cụ thể là xây dựng lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

2.2 Sự phát triển của lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

2.2.1 Đại hội toàn quốc lần thứ VII của Đảng với Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Mốc son của Đại hội VII là đã xây dựng được mô hình của chủ nghĩa xã hội mà chúng ta hướng tới. Nó bao gồm những tiêu chí lớn xác định tính chất, nội dung mang tính định lượng của xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam. Đây chính là định hướng quan trọng, là cơ sở để chúng ta hoạch định chương trình phát triển kinh tế xã hội cho từng thời kỳ, dựa trên hệ thống pháp luật phù hợp điều tiết các quan hệ xã hội.

2.2.2 Đại hội VIII và Đại hội IX của Đảng tiếp tục làm rõ lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Đại hội VIII đã chỉ rõ bước đi quan trọng để xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam chính là tiến hành thành công quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Bên cạnh đó, không thể không quan tâm tới sự phù hợp của quan hệ sản xuất với lực lượng sản xuất xã hội. Tại đại hội này, chúng ta tiếp tục tìm tòi về điều kiện cho việc xây dựng cơ chế thích hợp cho sản xuất phát triển. Đó chính là quan điểm về việc xây dựng nền kinh tế nhiều thành phần dưới sự lãnh đạo của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Đại hội IX cụ thể hơn về vấn đề này, đồng thời là sự thể hiện bước tiến lớn trong hoạt động lý luận của đảng ta, khi đưa ra định nghĩa về nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đây chính là sự thể hiện tập trung nhất về cách thức và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Quá trình này là lâu dài, đòi hỏi nỗ lực của toàn Đảng, toàn dân, vì vậy yêu cầu đoàn kết trong toàn xã hội để thực hiện những nhiệm vụ chính trị của đất nước được đặt lên hàng đầu.

2.3 Một số ý kiến đối với việc vận dụng nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc xây dựng lý luận về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội

2.3.1 Về yêu cầu xuất phát từ thực tiễn để xây dựng lý luận

Đảng cộng sản Việt Nam luôn chú ý xuất phát từ thực tế đất nước để hoạch định con đường cách mạng của chúng ta.

2.3.2 Về yêu cầu tôn trọng và hành động theo quy luật khách quan

Điều này thể hiện ở việc đảng đã có những điều chỉnh về chủ trương, chiến lược xây dựng đất nước trước những đòi hỏi của tình hình thực tế, và được minh chứng qua nội dung các văn kiện các kỳ đại hội.

2.3.3 Về việc lấy thực tiễn cách mạng làm tiêu chuẩn đánh giá tính đúng đắn của đường lối, liên tục tổng kết thực tiễn để bổ sung lý luận

Các mục tiêu của đại hội trước được kiểm điểm hiệu quả thực hiện bởi kỳ đại hội sau. Việc hoàn thành chỉ tiêu đại hội đề ra là thước đo tính đúng đắn các chương trình phát triển đất nước. Nhìn chung, các nhiệm vụ đặt ra đều được hoàn thành khả quan.

2.3.4 Vấn đề quan tâm tới công tác xây dựng và hoạch định đội ngũ cán bộ lý luận

Đảng đã làm thường xuyên công tác xây dựng và hoạch định đội ngũ cán bộ lý luận, có các nghị quyết, chương trình cụ thể thúc đẩy hoạt động lý luận của đảng đạt hiệu quả.

Kết Luận

- 1.** Nguyên tắc mácxít về sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là nguyên tắc quan trọng của chủ nghĩa Mác-Lênin, của những người mácxít trong sự nghiệp cách mạng.
- 2.** Trong lãnh đạo sự nghiệp cách mạng, Đảng cộng sản Việt nam luôn quan tâm vận dụng đúng đắn, có hiệu quả nguyên tắc này, điều đó đã đưa lại những thành công trong sự nghiệp cách mạng của chúng ta.
- 3.** Để hoạt động lý luận có hiệu quả, chúng ta cần phát huy dân chủ trong hoạt động lý luận, trong những khuôn khổ nhất định, quan tâm hơn nữa tới công tác lý luận cũng như chăm lo tới đội ngũ cán bộ lý luận trên các lĩnh vực.